

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2024/HS-ST
Ngày: 12-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Đức Thọ

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Ma Văn Hán;
- Ông Hoàng Văn Thọ.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Hạ Thị Soan - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:* Ông Bé Việt Tiến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 3 năm 2024, tại Phòng xử án Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2024/TLST-HS ngày 27/02/2024 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 02 năm 2024 của Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đ, tên gọi khác: Không; sinh ngày 26 tháng 6 năm 1986 tại: huyện B, tỉnh Cao Bằng; giới tính: Nam; nơi cư trú: xóm D1, xã N, huyện B, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 11/12; con ông: L (Đã chết); con bà: C (Đã chết); anh, chị, em của bị cáo: bị cáo có 07 (Bảy) anh chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; vợ: M, sinh năm 1989, nơi cư trú: xóm D1, xã N, huyện B, tỉnh Cao Bằng; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 (Một) về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định xử phạt hành chính số: 157/QĐ-XPHC, ngày 04/12/2023 của Ủy ban nhân dân xã V, huyện B, tỉnh Cao Bằng; nhân thân: Xấu.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Dạ Th – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 14/12/2023, tổ công tác Đội điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đang làm nhiệm vụ tại Khu 3, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng phát hiện Đ, sinh năm 1986 (Địa chỉ: xóm D1, xã N, huyện B, tỉnh Cao Bằng) có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra trên người Đ, qua kiểm tra phát hiện thu giữ:

- Tại túi áo khoác bên phải Đ đang mặc: 01 (Một) túi nilon nhỏ trong suốt bên trong có chứa chất bột màu trắng, được nén thành từng cục nhỏ (nghi là Heroine) và 01 (Một) xilanh kim tiêm đã qua sử dụng;

- Tại túi áo khoác bên trái áo Đ đang mặc có số tiền Việt Nam: 14.000 đồng, (bằng chữ: Mười bốn nghìn đồng).

Kiểm tra xong, tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và đưa người về trụ sở Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng để tiếp tục điều tra, làm rõ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tiến hành xác minh về nơi cư trú của đối tượng Đ. Qua xác minh xác định được Đ cư trú tại: D1, xã N, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Đ là đối tượng nghiện ma túy, thường xuyên vắng mặt tại địa phương, đi làm thuê đã lâu không về nhà. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng nhận định tại chỗ ở của Đ không có đồ vật, tài liệu liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên không tiến hành khám xét.

Ngày 14/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tiến hành mở niêm phong vật chứng cân khối lượng và lấy mẫu gửi giám định. Kết quả số chất bột màu trắng được nén thành các cục nhỏ, thu giữ khi bắt quả tang Đ có khối lượng là 0,12 gam (bằng chữ: không phải mười hai gam). Tại Kết luận giám định số: 08/KL-KTHS, ngày 21/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại Cơ quan điều tra Đ khai nhận: Số chất bột màu trắng được nén thành các cục nhỏ thu giữ khi bắt quả tang là Heroine, số ma túy trên của Đ mua về với mục đích để bản thân sử dụng.

Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 13/12/2023, Đ đi đến bến xe khách tỉnh Thái

Nguyên để bắt xe về nhà tại huyện B, tỉnh Cao Bằng. Trong lúc chờ xe có nhìn thấy một người đàn ông không quen biết đang bán Heroine cho những người khác tại một quán nước gần đó. Do có nhu cầu sử dụng Heroine nên Đ vào hỏi mua Heroine và được người này đồng ý và đưa cho người này số tiền 150.000 đồng, sau khi nhận tiền người đàn ông trên đưa lại cho Đ 01 (Một) túi nilon nhỏ trong suốt bên trong chứa Heroine, địa điểm trao đổi mua bán tại quán nước gần bên xe khách tỉnh Thái Nguyên, khi thực hiện việc mua bán chỉ có Đ và người đàn ông biết. Mục đích Đ mua Heroine để bản thân sử dụng, mua được ma túy Đ cất trong túi áo khoác đang mặc rồi đi xe khách về thành phố Hà Giang để đi về nhà.

Sáng ngày 14/12/2023 khi đến thành phố Hà Giang, Đ tiếp tục di chuyển bằng xe khách từ thành phố Hà Giang đến huyện B, tỉnh Cao Bằng. Khi về đến Khu 3, thị trấn P, huyện B, Đ bị tổ công tác Đội điều tra Công an huyện Bảo Lâm phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số Heroine Đ cất giữ trên người.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đ đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Các vật chứng, tài sản bị tạm giữ đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng để đảm bảo việc Thi hành án.

***Tại phiên tòa:**

* Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo tội danh, điều luật như Cáo trạng số: 07/CT-VKSBL ngày 26 tháng 02 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51; của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đ từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì thư mặt trước ghi “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Đ ngày 14/12/2023 tại Khu 3, thị trấn P, B, Cao Bằng.” mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong, chữ ký của Đ và đóng dấu giáp lai của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng; 01 (Một) xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng.

+ Trả lại bị cáo Đ số tiền: 14.000 đồng, trong 01 (Một) phong bì thư, mặt trước ghi “Vật chứng (tiền) vụ Tàng trữ trái phép chất ma túy phát hiện ngày 14/12/2023 tại Khu 3, thị trấn P, B, Cao Bằng. Số tiền 14.000 đồng”, mặt sau

phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong, đóng dấu giáp lai của Ngân hàng Agribank - Chi nhánh huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

- *Về án phí*: Xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đ không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo bà Nguyễn Thị Dạ Th, trình bày luận cứ bảo vệ: Nhất trí với tội danh, điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm truy tố đối với bị cáo; Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên tàng trữ ma túy để bản thân sử dụng, khối lượng ma túy tàng trữ không lớn nên đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là 01 năm 06 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về xử lý vật chứng đề nghị trả lại bị cáo số tiền 14.000 đồng. Đề nghị miễn án phí cho bị cáo theo điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo trình bày, rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo Đ tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 14/12/2023, tại Khu 3, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Tổ công tác Đội điều tra Công an huyện Bảo Lâm phát hiện và bắt quả tang Đ có hành vi tàng trữ 0,12 gam (bằng chữ: không phẩy mười hai gam) Heroine với mục đích để bản thân sử dụng.

Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân, bị xã hội lên án và pháp luật nghiêm cấm. Hành vi trên đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

“Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR -11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

Bản Cáo trạng số: 07/CT-VKSBL, ngày 26/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng truy tố đối với bị cáo Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đ từ nhỏ sống lệ thuộc gia đình, được bố mẹ nuôi dưỡng cho đi học, nhưng chỉ học đến hết lớp 11/12 thì bỏ học ở nhà, lớn lên lập gia đình sinh sống tại xóm D1, xã N, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Thu nhập chính của bị cáo chủ yếu bằng nghề lao động tự do, bị cáo Đ có nhân thân xấu, tại địa phương bị cáo không chịu khó tu chí lao động, rèn luyện bản thân để có thu nhập cho gia đình, thường xuyên có mối quan hệ qua lại với các đối tượng nghiện ma túy, nên bản thân đã nghiện ma túy từ năm 2021, loại ma túy thường xuyên sử dụng là Heroine. Bị cáo Đ thường xuyên vắng mặt tại địa phương để đi làm thuê, kiếm sống. Ngày 04/12/2023 Đ bị xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định số: 157/QĐ-XPHC của Ủy ban nhân dân xã Vĩ, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm Hình sự, đạt độ tuổi theo luật định, nhận thức rõ tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe con người, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, mục đích cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời nhằm tuyên truyền giáo dục về tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe con người cho mọi công dân trong xã hội.

- *Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ*: Người phạm tội thành khẩn khai báo (điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự).

- *Tình tiết tăng nặng*: Không có.

Trong vụ án này: Đối với người đàn ông bán Heroine cho bị cáo Đ ngày 13/12/2023 tại quán nước gần bến xe khách tỉnh Thái Nguyên. Không xác định được rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng không có căn cứ để tiếp tục mở rộng điều tra vụ án. Hội đồng xét xử không tiếp tục truy xét thêm, khi có đủ căn cứ pháp luật sẽ tiếp tục giải quyết bằng một vụ án khác.

[4]. Về hình phạt bổ sung:

- Bị cáo Đ không có thu nhập ổn định, bị cáo là người nghiện ma túy mục đích mua, hành vi tàng trữ ma túy nhằm đáp ứng nhu cầu của bản thân, không nhằm mục đích khác, gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, theo Giấy chứng nhận số: 87/GCN – HN-HCN ngày 12/02/2024 của Ủy ban nhân dân xã N, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đ là có căn cứ pháp luật.

[5]. Hướng xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Với 01 (Một) phong bì thư mặt trước ghi “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Đ ngày 14/12/2023 tại Khu 3, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng” mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong, chữ ký của Đ và đóng dấu giáp lai của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. Là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) phong bì thư, mặt trước ghi “Vật chứng (tiền) vụ Tàng trữ trái phép chất ma túy phát hiện ngày 14/12/2023 tại Khu 3, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Số tiền 14.000 đồng”, mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong, đóng dấu giáp lai của Ngân hàng Agribank - Chi nhánh huyện B, tỉnh Cao Bằng. Số tiền 14.000 đồng, có nguồn gốc do lao động mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội; do vậy, cần hoàn trả lại bị cáo Đ số tiền trên;

- 01 (Một) xilanh kim tiêm đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí:

- Xét đơn xin miễn án phí của bị cáo Đ, gia đình bị cáo Đ thuộc hộ cận nghèo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ, khoản 1, Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Đối với đề nghị miễn án phí của bị cáo và người bào chữa cho bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[8]. Các nhận định khác:

- Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, hướng xử lý vật chứng và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Đề nghị của người bào chữa tại phiên tòa về tội danh, xử lý vật chứng, án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo đã được Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố, bị cáo Đ phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Hình phạt chính: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; Điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đ 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/12/2023.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 (Một) phong bì thư mặt trước ghi “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Đ ngày 14/12/2023 tại Khu 3, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng” mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong, chữ ký của Đ và đóng dấu giáp lai của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Cao Bằng;

+ 01 (Một) xilanh kim tiêm đã qua sử dụng.

- *Trả lại bị cáo Đ:* số tiền 14.000 đồng, trong 01 (Một) phong bì thư, mặt trước ghi “Vật chứng (tiền) vụ Tàng trữ trái phép chất ma túy phát hiện ngày 14/12/2023 tại Khu 3, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Số tiền 14.000 đồng,” mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong, đóng dấu giáp lai của Ngân hàng Agribank - Chi nhánh huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

(Xác nhận tình trạng vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 21 ngày 27/02/2024).

4. Về án phí:

Áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo Đ được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (Mười năm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Bị cáo (Đ);
- Công an huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Đức Thọ

